TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2019/DS-ST
Ngày: 02-10-2019
V/v : Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thản

2. Ông Nguyễn Văn Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 101/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc: "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐST-DS ngày 20/8/2019, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Anh Lê Quốc P**,** sinh năm: 1988,
Địa chỉ: ấp PĐ, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.
+ Bị đơn: Anh Đặng Quốc S, sinh năm: 1981,
Địa chỉ hộ khẩu thường trú: ấp 5, xã BĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.
Địa chỉ cư trú: ấp SC, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.
+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm: 1980,
Địa chỉ: ấp SC, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Anh P, chị P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh S vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21-3-2019, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Quốc P trình bày:

Anh yêu cầu anh Đặng Quốcc S trả số tiền vay là 37.000.000 đồng. Anh yêu cầu tính lãi suất 10%/năm theo quy định của pháp luật từ ngày 15/8/2019 đến khi Tòa án

xét xử vụ án. Anh cho anh S vay tiền tại quán cà phê, có thỏa thuận lãi suất 60.000 đồng/1.000.000 đồng/1 tháng, là 6%/tháng nhưng đến nay anh S không trả tiền lãi suất cho anh. Thời hạn vay là 06 tháng, anh S nói vay tiền để trang trải cho gia đình, nhưng việc anh cho vay vợ anh S không biết, cho đến khi nợ đến hạn thì anh có đến nhà đòi nợ anh S thì chị P biết và có nói sẽ trả nợ nhưng hai vợ chồng anh S không ai trả nợ cho anh. Hai bên có lập giấy mượn tiền, anh S có ghi số tiền, số giấy chứng minh nhân dân và ký ghi họ tên vào giấy mượn tiền. Nay anh yêu cầu một mình anh S trả nợ, không yêu cầu chị Lan P có trách nhiệm trả nợ, anh không yêu cầu giám định giấy vay tiền vì thực sự do anh S viết số nợ và ký tên, việc đòi nợ anh có thực hiện tại nhà anh S, anh S thừa nhận trả nợ nhưng cứ hứa hoài mà chưa trả.

Đối với bị đơn anh Đặng Quốc S, Tòa án có đến nơi cứ trú (nhà gia đình chị Lan P) tiến hành tống đạt trực tiếp, tống đạt bằng phương thức bưu chính và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng bà anh S vắng mặt không có lý do.

Tại bản tự khai đề ngày 26-5-2019 của chị Nguyễn Thị Lan P trình bày:

Chị là vợ của anh Đặng Quốc S, chị không quen biết vợ chồng anh Lê Quốc P. Theo chị được biết là chồng chị có nợ tiền của anh Lê Quốc P bắt đầu từ chuyện cờ bạc với nhau. Số nợ cụ thể bao nhiêu chị không biết, bản thân chị không có vay tiền của anh P, anh S cũng không dùng tiền vay cho sử dụng mục đích của gia đình nên đây không phải là nợ chung của vợ chồng, chị không đồng ý trả nợ.

Chồng chị bận đi làm tài xế nên không đến Tòa án được.

Chị Lan P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Quốc P và chị Nguyễn Thị Lan P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Đặng Quốc S được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Anh Lê Quốc P yêu cầu anh Đặng Quốc S trả số tiền số tiền vay 37.000.000 đồng và tiền lãi suất, Hội đồng xét xử đối chiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản".

[3] Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Quốc P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc một mình anh Đặng Quốc S trả số tiền vay là 37.000.000 đồng và tiền lãi suất 10%/năm tính từ ngày 15-8-2018 đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án. Anh P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Lan P có trách nhiệm trả nợ.

Chị Lan P xác định không liên quan nên không đồng ý trả nợ, anh S vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được chứng cứ.

Từ những tình tiết, sự việc nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Về số tiền vay: Anh P khởi kiện có cung cấp giấy vay tiền ngày 15-8-2018 với số tiền vay là 37.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng, có anh S ký và ghi họ tên để làm cơ sở khởi kiện.

Căn cứ vào giấy tay có nội dung vay tiền do nguyên đơn cung cấp làm cơ sở khởi kiện có cơ sở xác định số tiền vay 37.000.000.000 đồng là đúng.

Hội đồng xét xử xét thấy việc anh Đặng Quốc S vay tiền nhưng không trả đúng thời hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lê Quốc P.

[5] Về trách nhiệm trả nợ: Ghi nhận anh Lê Quốc P yêu cầu một mình anh Đặng Quốc S trả nợ, không yêu cầu vợ anh S là chị Nguyễn Thị Lan P có trách nhiệm trả nợ.

[6] Về lãi suất:

Hai bên có quan hệ vay tiền có làm giấy mượn tiền không ghi lãi suất trong giấy mượn tiền nhưng anh P khai có thỏa thuận lãi suất 6%/tháng nên đây là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi suất. Mặc dù anh P khai hai bên đã thỏa thuận lãi suất vượt quá quy định về lãi suất tại Điều 468 Bộ luật Dân sự nhưng nay khởi kiện anh P yêu cầu tính mức lãi suất là 10%/năm là phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận mức lãi suất 10%/năm.

Tính đến ngày xét xử vụ án là ngày 02-10-2019 lãi suất được tính như sau:

Ngày 15-8-2018 vay 37.000.000.000 đồng x 10%/năm x 01 năm 01 tháng 17 ngày = 3.764.750 đồng, làm tròn số 3.765.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc anh Đặng Quốc S trả nợ cho anh Lê Quốc P số tiền vay 37.000.000 đồng và tiền lãi 3.765.000 đồng, tổng cộng là 40.765.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại các điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Anh Lê Quốc P được chấp nhận yêu cầu đối với số tiền 40.765.000 đồng nên anh Đặng Quốc S phải chịu 2.038.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Quốc P đối với anh Đặng Quốc S về "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản"

Buộc anh Đặng Quốc S có trách nhiệm trả nợ cho anh Lê Quốc P số tiền vay 37.000.000 đồng và tiền lãi là 3.765.000 đồng, tổng cộng: 40.765.000 đồng.

Ghi nhận anh Lê Quốc P không yêu cầu vợ anh Sơn là chị Nguyễn Thị Lan P có trách nhiệm trả nợ.

2. Án phí: Anh Đặng Quốc S phải chịu 2.038.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi tám ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lê Quốc P được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 925.000 đồng theo biên lai thu số 0008927 ngày 21-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (anh P) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (anh S) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Minh Hiếu